CTCP Kỹ nghệ Đô Thành (HSX: DTT)

FireAnt

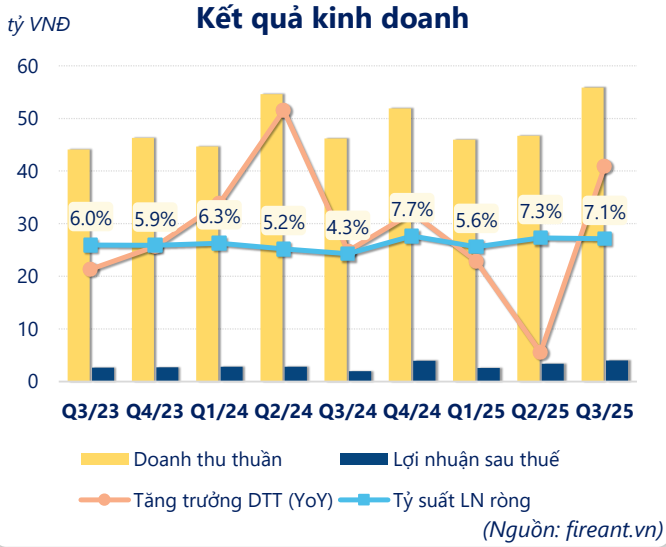
Ngày 30/09/2025	16,750 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-20.6%	-6.4%	2.0%

ROE (Q3/25): 10.5% | +/- YoY ▲ 2.4%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	55.9 tỷ VNĐ	▲ 9.20 ▲ 19.6%	▲ 9.70 ▲ 20.9%
LN gộp	10.6 tỷ VNĐ	▲ 2.55 ▲ 31.9%	▲ 3.78 ▲ 55.7%
LN thuần	4.98 tỷ VNĐ	▲ 0.73 ▲ 17.3%	▲ 2.51 ▲ 102%
LN sau thuế	3.99 tỷ VNĐ	▲ 0.58 ▲ 16.9%	▲ 2.01 ▲ 101%

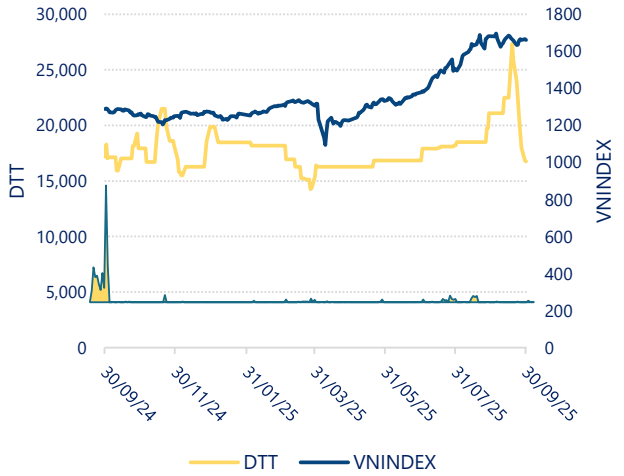
	9T 2025	YoY
DT thuần	149 tỷ VNĐ	▲ 4.00 ▲ 2.1%
LN gộp	26.6 tỷ VNĐ	▲ 2.20 ▲ 9.3%
LN thuần	12.5 tỷ VNĐ	▲ 1.80 ▲ 16.4%
LN sau thuế	9.98 tỷ VNĐ	▲ 2.34 ▲ 30.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

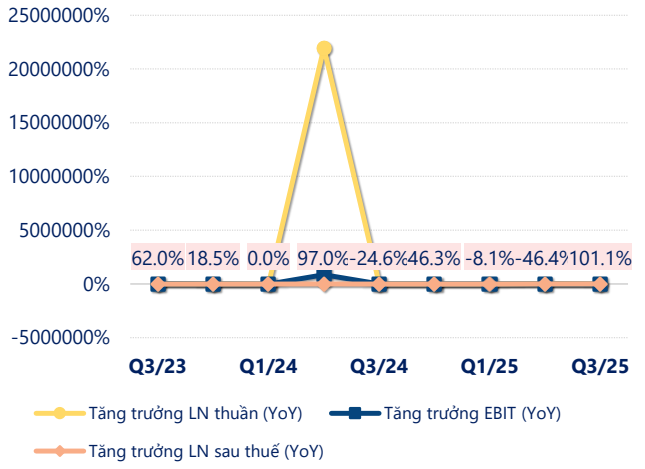


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Kỹ nghệ Đô Thành (HSX: DTT)

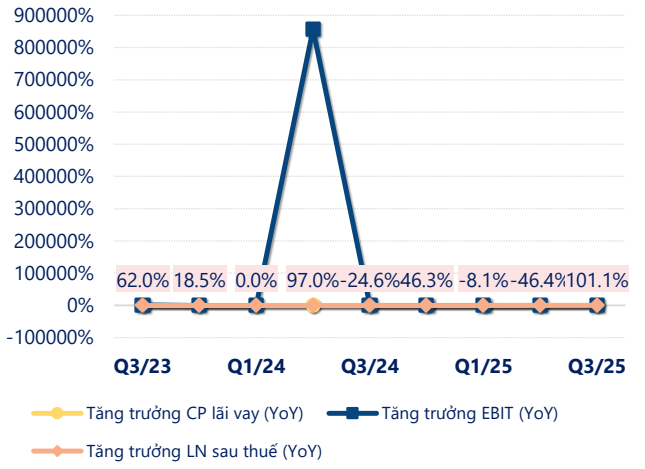
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



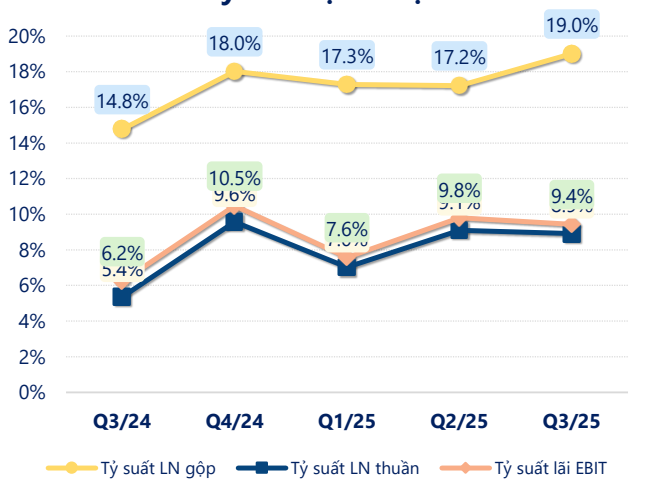
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



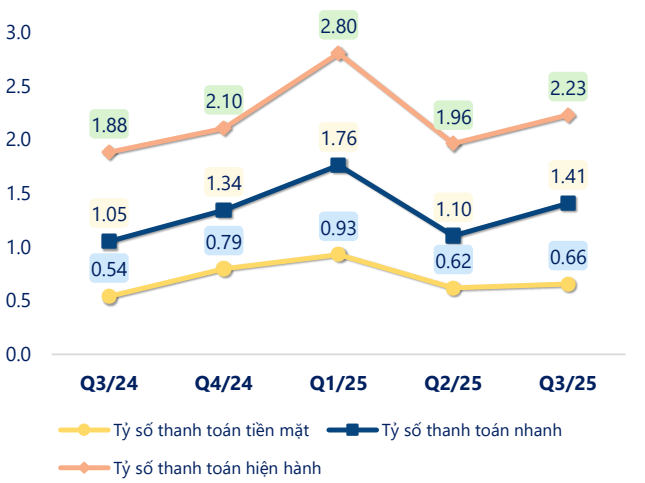
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



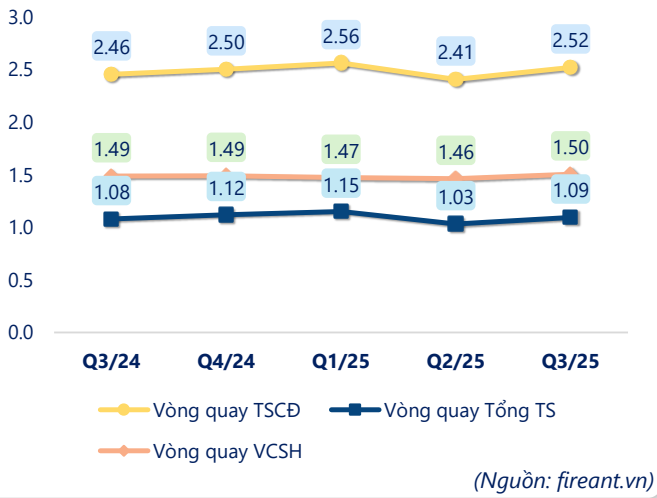
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



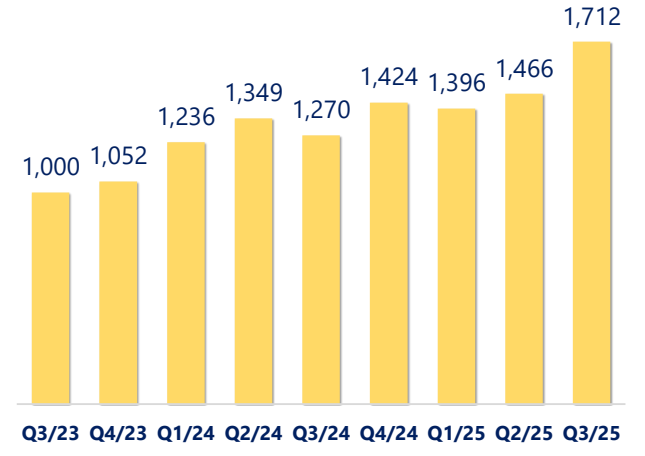
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

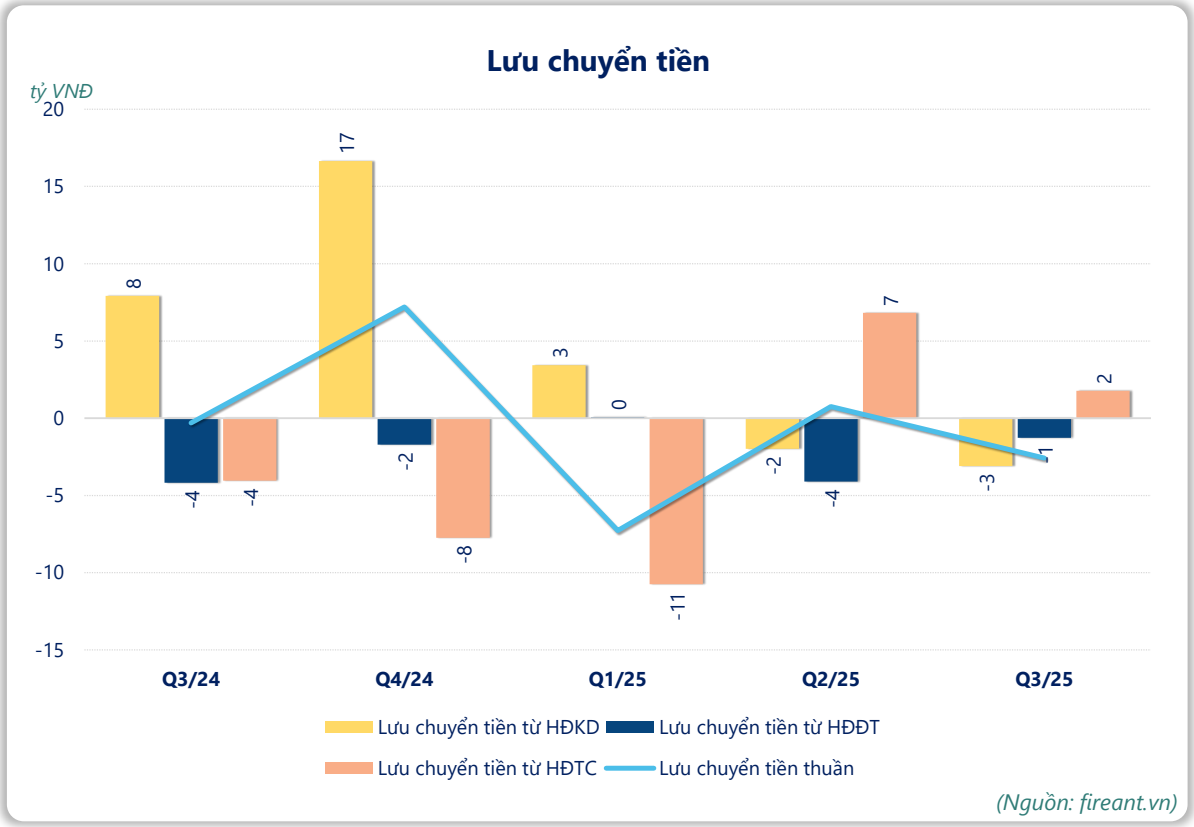


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Kỹ nghệ Đô Thành (HSX: DTT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**55.9**	**46.2**	**20.9%**	**149**	**145**	**2.1%**
Giá vốn hàng bán	45.2	39.4	14.8%	122	121	0.7%
Lợi nhuận gộp	10.6	6.82	55.7%	26.6	24.4	9.3%
Doanh thu HĐTC	0.10	0.02	406%	0.93	0.98	-4.9%
Chi phí TC	0.30	0.48	-38.3%	0.89	1.73	-48.7%
Chi phí lãi vay	0.29	0.40	-27.6%	0.86	1.03	-16.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.94	2.52	16.8%	8.06	7.73	4.4%
Chi phí QLDN	**2.50**	**1.36**	**83.6%**	**6.13**	**5.16**	**18.8%**
LN thuần từ HĐKD	4.98	2.47	102%	12.5	10.7	16.4%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.00**		**0.02**	**-0.28**	**106%**
LN trước thuế	4.98	2.48	101%	12.5	10.4	19.7%
Lợi nhuận sau thuế	**3.99**	**1.98**	**101%**	**9.98**	**7.64**	**30.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**3.99**	**1.98**	**101%**	**9.98**	**7.64**	**30.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)